BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN BUỘC THÔI HỌC THEO KẾT QUẢ HỌC TẬP
HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2020 - 2021
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CÁC KHÓA 7, 8, 9

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1123 /QĐ-TĐHHN, ngày 11 tháng 3 năm 2021)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
I	**ĐẠI HỌC CHÍNH QUY KHÓA 7**					
1	1711061016	Nguyễn Sơn	Tùng	07/10/1999	ĐH7C4	
2	1711140813	Nguyễn Thị Thu	Thảo	23/07/1999	ĐH7QTDL2	
3	1711110279	Trần Thị Linh	Đan	26/11/1999	ĐH7QĐ1	
4	1711101375	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	04/07/1998	ĐH7QM3	
5	1711100099	Đinh Xuân	Thịnh	18/11/1999	ĐH7QM3	
6	1711091580	Nguyễn Đình	Tùng	20/01/1997	ĐH7TĐ	
Cộng: 06						
II	**ĐẠI HỌC CHÍNH QUY KHÓA 8**					
1	1811060362	Ngô Quyết	Thắng	15/03/2000	ĐH8C2	
2	1811060331	Đinh Gia	Tuấn	17/01/2000	ĐH8C2	
3	1811061264	Nguyễn Phan	Tiến	01/01/2000	ĐH8C5	
4	1811111213	Đinh Hồng	Phượng	21/12/1998	ĐH8QĐ3	
5	1811100037	Trịnh Văn	Huy	20/09/2000	ĐH8QM1	
Cộng: 05						
III	**ĐẠI HỌC CHÍNH QUY KHÓA 9**					
1	1911061091	Nguyễn Đức	Anh	18/07/2001	ĐH9C1	
2	1911061721	Đỗ Hòa	An	16/09/2001	ĐH9C4	
3	1911060706	Lê Trung	Kiên	12/08/2001	ĐH9C4	
4	1911060994	Trương Văn	Nghĩa	14/01/2001	ĐH9C5	
5	1911061489	Nguyễn Công	Nam	27/12/2001	ĐH9C7	
6	1911061334	Trịnh Duy	Trường	23/07/2001	ĐH9C7	
7	1911011558	Lê Anh	Thái	27/08/2001	ĐH9KE1	
8	1911181600	Nguyễn Trường	Sinh	17/04/2001	ĐH9QTKD2	
9	1911181059	Hoàng Tường	Vy	17/08/2001	ĐH9QTKD3	
10	1911181179	Phạm Đức	Hiếu	25/06/2000	ĐH9QTKD4	
11	1911111820	Nguyễn Thanh	Tú	09/10/2000	ĐH9QĐ3	
12	1911071104	Phạm Văn	Tuấn	25/11/2001	ĐH9M1	
13	1911170336	Phạm Đình	Long	31/07/2001	ĐH9LA1	
Cộng: 13						
Tổng: 06 + 05 + 13 = 24						